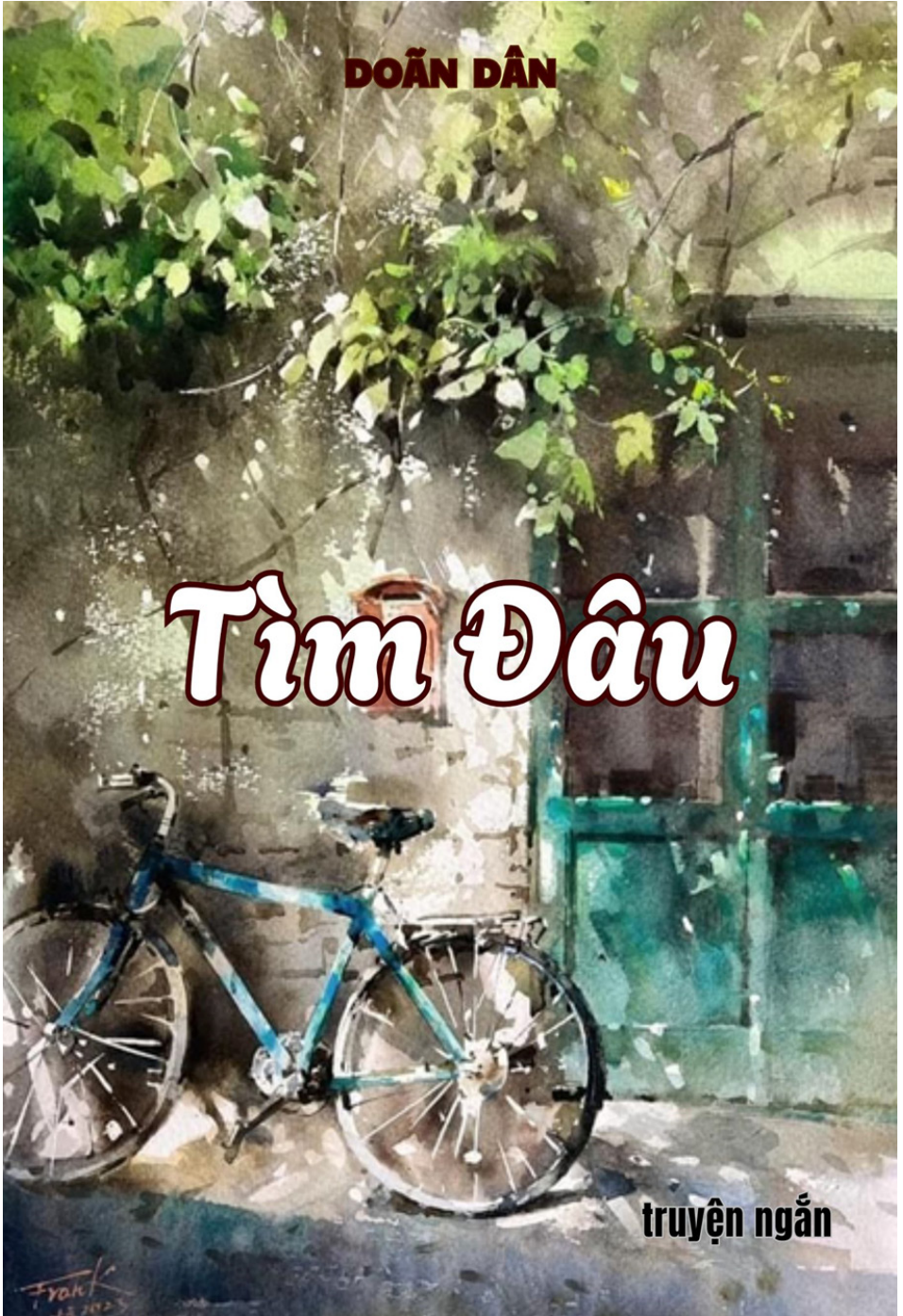


DOÃN DÂN

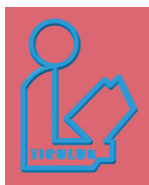
Tìm Đâu

truyện ngắn



Tìm đầu

Doãn Dân



Paris * 01-2026

Nguồn : *vantholacviet.com*
Ebook : *Thư viện Tiểu Lùn*

Tìm đâu

DOÃN DÂN

TÂN VĂN số 49

Saigon * 05-1972

*Những người muôn năm cũ
Hồn ở đâu bây giờ ?
Vũ Đình Liên*

Khi Tào dừng lại, chàng bắt gặp dãy nhà gạch chắn ngang trước mặt: bên phải, bên trái, hết còn lối rẽ. Tào xuống xe, quay trở lại. Lần này, chàng dắt xe, đi bộ. Chiếc xe đạp kêu “lách cách” đều đều, tiếng kêu không biết phát ra từ bộ phận nào. Tuy vậy, Tào không để ý. Chàng ngược nhìn sang mé bên phải, tìm nhà. Tâm trí chàng vẫn ghi nhớ căn nhà

chàng ngờ ngợ lúc mới vào. Trời đã xế trưa. Ánh nắng gay gắt. Con đường nhỏ tráng xi măng nhận bóng được kẻ làm đôi theo chiều dọc: một nửa nằm trong bóng mát, đen thẫm; một nửa phơi ngoài ánh nắng, sáng rực. Tào đi sát vào bên dãy nhà đổ bóng rợp, nhưng ánh nắng vẫn rọi nghiêng trên đầu, rớt một bên má. Dưới mặt đường, đầu chàng đen thui, bẹp dí, nhô ra khỏi khoảng mát, di chuyển giữa nền ánh sáng chói chang, lấp lánh. Trán và lưng Tào sẫm sấp mồ hôi.

Đến trước căn nhà chàng ngờ hồi nãy, Tào dắt xe bằng ngang qua đường. Dựa xe bên chiếc trụ xi măng, xong, chàng gõ cửa. Bên trong vẫn im lặng. Bóng chàng in lờ mờ trong cánh cửa đánh vẹt-ni

màu nâu láng bóng. Tạo nhìn vào đó, nghi ngại. Chàng lại giơ tay, gõ cửa. Lần này, chàng cố ý gõ mạnh và đồng dục hơn.

– Ai đó?

Tiếng nói vọng ra từ rất sâu bên trong, mãi cuối căn nhà. Tạo đứng im, chờ đợi. Chàng không đoán ra, người vừa hỏi là ai. Giọng nói quá trẻ nên khó phân biệt, con trai hay con gái. Vài giây sau, tiếng dép hấp tấp lại gần. Tạo vờ họ lên một tiếng.

– Ai đó?

– Tôi đây.

Chiếc núm cửa xoay nhẹ đi nửa vòng, kêu « cách » một tiếng nhỏ. Cánh cửa hơi hé ra, e dè, thận

trọng. Rồi thình lình bị đẩy ủa ra cùng tiếng kêu thảng thốt:

– Chú... Chú... Mẹ ơi... Chú Tạo...

Tạo chưa kịp bước vào nhà, thẳng Hải đã ù té chạy vụt vào trong, kêu Mẹ rồi rít.

Đến lúc này, Tạo mới biết chắc, mình đã tìm đúng nhà người chị.

*

Tạo ngả hẳn người vào sâu trong chiếc ghế bành êm, rộng, màu huyết dụ. Chiếc quạt trần, ngay trên đầu, quay đều đều, thông thả. Bầu không khí buổi trưa như tĩnh mịch hơn nhờ những âm thanh

khật khừ, buồn tẻ, từ chiếc quạt đó phát ra. Thỉnh thoảng, tiếng còi xe và tiếng động cơ vút qua ngoài đường cái, vọng vào, nghe xa lắc mơ hồ. Bây giờ, cửa ra vào và khung cửa sổ vuông, to, nhìn ra đường, đã được mở rộng. Căn nhà sáng và mát dịu. Trên những sợi dây thép căng theo chiều ngang căn nhà, ngay cửa ra vào, vắt la liệt những áo, quần, vải vóc đủ màu... Tất cả còn đang may dờ. Hồi này chị Huy đã dám đóng cửa nghỉ trưa, công việc làm ăn chắc còn dễ chịu. Ý nghĩ khâm phục tài xoay sở của người chị dâu, vẫn còn lẩn quẩn trong tâm trí Tạo. Trong hơn hai năm vừa qua, chị đã tiêu pha, dành dụm ra sao; góp nhặt cách nào để vừa có thể một mình nuôi bốn đứa con, vừa biến căn nhà vách gỗ, mái

tôn, trở thành thế này, thực tình, Tạo không ngờ nổi. Mặc dầu trước kia, đôi khi Tạo thường nghe họ hàng bàn tán đầy ẩn ý về tình nết so kè, bủn xỉn của chị, chàng vẫn thấy, chị đáng được đề cao, thán phục. Ở hoàn cảnh chị, có được một căn nhà với đầy đủ tiện nghi: điện, nước, quạt máy, salon... ngay giữa đô thành, quả là một cố gắng vượt bực, không phải ai cũng làm được. Ngoài hai bàn tay của chính mình, chị hoàn toàn không được bàn tay nào trợ giúp. Đã vậy, quanh chị lại có quá nhiều miệng lưỡi có thể làm nản lòng bất cứ người nào giàu thiện chí nhất. Tạo thông cảm chị.

Có tiếng lách cách ngoài cửa. Tạo quay đầu nhìn ra: thẳng Hải

đang loay hoay dựng lại chiếc xe đạp của chàng vào chỗ cũ. Một lát, nó bung cục nước đá thật bự, chạy ù qua mặt Tạo, vào nhà trong. Những giọt nước trong vắt từ tay Hải rớt rải rác trên nền đá hoa, vỡ tóe ra thành những ngôi sao nhiều cánh.

Chị Huy nói:

– Chú Tạo uống la-de, nước ngọt hay nước đá chanh, bảo cháu pha.

– Chị cho em xin ly nước lọc thật to và nhiều đá. Em vẫn ghét nước ngọt: uống xong, lại khát.

Chị gắt một cách thân mật:

– Ai lại uống nước lọc! Chú thật kỳ! Uống đá chanh vậy.

Chị quay mặt vào nhà trong, nói to:

– Hải pha nước chanh cho chú, nghe.

Có tiếng « vâng » đáp lại. Tạo không tiện phản đối, ngồi im. Chàng hơi khó chịu, thấy mình vừa ý tứ một cách giả dối. Hình như chính chàng lại cũng nhớ đến tính nết bủn xỉn của chị. Chàng ân hận. Tạo ngược nhìn chị Huy. Chị ngồi trên đi văng, loay hoay cắt móng chân, đầu cúi thấp. Quanh chị ngổn ngang những áo quần đương cắt dở. Con Nhung, con Thục từ nãy vẫn quanh quẩn ở đây, giờ đã chạy xuống bếp với Hải.

Nhớ lời chị nói hồi nãy, Tạo hỏi:

– Cháu Quang thi xong phần một rồi, chị ?

Chị nhìn lên :

– Vâng. Cháu mới đậu kỳ rồi.

Tạo nói :

– Mau thật. Mới ngày nào nó bé tí, bằng con Thục bây giờ. Năm nay cháu bao nhiêu, chị ?

– Cháu mười tám – chị cười – chị nhớ, hồi chị mới về làm dâu ông bà, chú cũng chỉ bằng cháu Hải bây giờ. Vậy mà đã mười tám năm. Lắm lúc giật mình nghĩ lại, chị thấy như một giấc mơ...

Nụ cười trên môi chị bắt đầu thu dần lại, nét mặt trở nên buồn. Chị nhìn ra cửa. Tạo ngờ là chị sắp khóc. Chàng nhận thấy ở chị một

điều từ bao năm nay vẫn không thay đổi: mau nước mắt. Chị khóc thật dễ dàng, giản dị. Khóc, đối với chị như một sinh hoạt bình thường, không cần đòi hỏi đến những trường hợp hoặc lý do nào đặc biệt. Chị khóc tự nhiên như ăn, như ngủ. Có lẽ tự nhiên hơn thế: ăn, ngủ còn phải có giờ; đằng này, chị không ấn định cho mình giờ nào để khóc. Chị khóc bất cứ lúc nào, ở bất cứ đâu. Chị có thể vừa cười, nói thật ồn ào ngay đấy, nhưng, chỉ một lời nói thoáng qua, một ý nghĩ bất ngờ lướt nhanh trong đầu khiến chị bật nhớ đến mối đau lòng, lập tức chị khóc ngon lành ngay được. Tùy trường hợp, những giọt nước mắt của chị biểu lộ qua nhiều hình thức khác nhau. Có khi, chị gục đầu trên hai cánh

tay, khóc âm ỨC, nghẹn ngào. Có khi, chị đưa tay lên ôm mặt, khóc tức tưởi, thảm thương như gặp chuyện gì oan ỨC. Khi khác, có thể vào giữa lúc mọi người đang nói cười vui vẻ, cùng nhau bàn luận về một đề tài nào đó, bỗng ẮNG ĐI một lúc lâu, không nghe tiếng chị. Đến khi có người sực nhớ ra, nhìn lại: trên má chị, hai dòng nước mắt đã ỨA RA tự lúc nào. Như vậy, không một ai hay biết, từ bao giờ và tại sao, chị đã lặng lẽ rút lui ra khỏi câu chuyện đang nói dở với mọi người, tự thu nhỏ lại, sống riêng với một mình mình. Những lần như thế, trông chị mang một vẻ chịu đựng âm thầm, khiêm tốn mà tội nghiệp. Những lúc không có chị, Tạo thường nghe cha phàn nàn, giọng ái ngại:

– Chị ấy có tướng sát chồng, lại thêm chiếc mụn nốt ruồi ngay đuôi con mắt. Thày e, chị ấy còn khóc suốt đời,

Tạo không tin hẳn ở lối giải thích của cha. Tuy nhiên, chàng nghĩ, trừ cha, cả nhà chẳng ai hiểu chị; chẳng ai thực sự hiểu được những gì chị có trong lòng. Chàng lại càng không hiểu chị: hoàn cảnh chỉ cho phép chàng rất lâu mới ghé thăm chị một lần. Và lại, Tạo cho rằng, mỗi người cô đơn tuyệt đối trước cuộc đời. Không ai chia sẻ được đời sống mình cho bất kỳ ai khác. Những điều người khác có thể hiểu được nơi lòng mình, lại không phải là những điều ta cần được hiểu, cần được cảm thông, san sẻ. Cho nên, trong mọi trường

hợp, Tạo kính trọng những giọt nước mắt của người chị dâu trong gia đình. Không giúp được chị điều gì, trước sau vẫn là một mối ân hận, lâu lâu thức dậy trong lòng làm chàng bấn khoăn, áy náy. Tạo chỉ biết giúp chị bằng một hình thức tiêu cực là không tham dự vào những lời đồn đại của mọi người trong họ, về cuộc sống của chị, từ sau ngày anh chàng qua đời, để lại cho chị ba đứa con thơ và một đứa lúc đó còn nằm trong bụng. Bây giờ, đứa con chưa-một-lần-trông-thấy-mặt-cha đã bắt đầu tập đọc vài ba chữ cái. Thằng Quang lớn nhất vừa đậu Tú tài. Trong suốt những năm dài dằng dặc đó, những cuộc thăm viếng thất thường của chàng không đủ đem đến cho chị một niềm an ủi; không đủ khơi ra

trong lòng đàn cháu một sự tin cậy vững vàng. Vậy mà tình thân giữa chị và chàng; giữa chị và gia đình chàng, giờ đây hoàn toàn trông nhờ vào nơi bầy nhỏ: tình thế có phần mong manh, nguy hiểm. Từ ngày anh chàng qua đời, chị đã kéo dài được niềm mong manh đó cho đến bây giờ, kéo dài đến độ nó lại hóa thành cảm động. Những giọt nước mắt của chị có đã góp phần vào việc duy trì niềm mong manh ấy? Tạo thâm hiểu, khi nào chị không khóc nữa, sự nguy hiểm sẽ thực sự bắt đầu: hình ảnh anh chàng hết còn níu kéo nổi chị, hết giữ được chị gần gũi bên gia đình chàng. Như vậy, nỗi khổ tâm của chị từ bấy lâu nay vô tình lại như một mối yên tâm, một niềm vinh dự, không phải cho riêng mình chị,

nhưng còn cho cả nhà chàng. Chị nên lấy làm hãnh diện.

« Chị nên lấy làm hãnh diện ». Tạo nhìn chị Huy, bảo thầm như vậy. Tầm mắt chị vẫn đặt vu vơ ngoài cửa. Tạo muốn hỏi thêm ít điều về Quang, song, ngại làm đứt ý nghĩ riêng tư của chị, lại thôi.

Thằng Hải, con Nhung, con Thục từ dưới nhà lục tục đi lên. Mỗi đứa bưng trên tay một ly nước lớn, trong veo. Những cục nước đá sóng sánh theo bước chân, va vào thành ly, gợn lên những âm thanh trong, nhỏ, vui tai. Hải đến đặt ly nước trên bàn, trước mặt Tạo :

- Mời chú xơi.
- Cháu đưa mời mẹ.

Chị Huy vội nói:

- Chị có đây rồi. Chú uống đi kéo khát.

Chị đỡ ly nước trên tay con Nhung, đặt xuống đi-văng, cạnh chị. Tạo nhìn thẳng Hải :

- Lâu nay cháu có năng về thăm ông bà không ?

- Thừa chú, cháu vừa ở đằng ông bà hai ngày.

Chàng mỉm cười:

- Đánh cờ với chú Hà, ai thắng?

Bị hỏi trúng sở thích, Hải toét miệng cười.

Đôi mắt nó nhìn Tạo, ngạc nhiên:

– Sao chú biết?

Tạo đùa:

– Chú có ra-đa, đũa nào làm gì chú biết hết; kể cả những đũa không chịu học.

Hải nói lảng :

– Cháu thắng chú Hà ba ván. Chú phải bao cháu một châu xi-nê.

Chị Huy xen vào:

– Mà thì chỉ có cờ với quạt!

Chị quay sang Tạo:

– Mê cờ lắm, chú. Mỗi lần thắng Quang về, hai anh em mang bàn cờ ra góc nhà đánh suốt ngày, chẳng chịu học hành gì cả. Chú dạy các cháu giùm chị.

Con Nhung đã đưa ly nước lên miệng, lại bỏ xuống, kêu lên:

– Chú. Chú. Hôm nọ anh Hải cho ông Tướng của anh Quang "tiêu diêu nơi miền cực lạc" năm ván liền, anh Quang chịu hết nổi, vác bàn cờ "tặng" anh Hải một quả ôi to tướng trên đầu. Anh Hải không ăn còn khóc âm nhà... "quê" há, chú, há.

Mọi người cùng cười. Con Nhung khoái chí, đưa mắt nhìn anh bằng cái nhìn láu lỉnh. Hải quắc mắt nhìn em, giơ nắm tay dứ dứ... Con Nhung không sợ, la tướng lên:

– Anh ấy còn đòi đánh cháu kìa, chú.

Chị Huy quát:

- Hồn ! Xuống nhà ! Chú đùa với chúng mày hả ?

Hai đứa trẻ cụt hứng, mặt buồn thiu, phụng phịu. Tạo cười:

- Chị mặc các cháu. Lâu em mới về, để các cháu vui.

Chàng quay sang Hải:

- Chiều nay về ông bà đâu cờ với chú. Thằng, muốn gì chủ cũng mua cho, nhưng không được quá ba món. Thua, phải quì nửa buổi. Chịu không?

Hải cười mủm mủm, lấm lét nhìn mẹ. Giọng con Nhung tỉnh bơ:

- Có người dám bẻ đầu gối lắm ạ.

Cả chị Huy và Tạo cùng cười

thành tiếng. Hải lại trừng mắt nhìn em, tức tối, đe dọa. Con Nhung được thể, vênh mặt lên, hấp háy đôi mắt nhìn lại anh, dáng châm chọc. Nó nói với Tạo:

– Sức mấy anh Hải dám đấu cờ với chú, há, chú. Quì là cái chắc!

Tạo nói:

– Chú đánh cờ dở hơn chú Hà. Anh Hải đánh cao thế, chú ngại lắm. Nhung dám hùn với chú một nửa không ?

– Có, chú. Cháu thích kiểu quì của anh Hải. Trông đẹp lắm, chú.

Tạo chìa tay ra phía Nhung:

– Tiền đâu, đưa chú cầm trước kẻo lúc thua cháu lại chạy lang.

Con Nhưng ngoạ đầu cười, bẽn lẽn:

– Chú cứ đánh, khi nào thua, cháu vay mẹ cháu.

Tạo bật cười to thích thú. Hải buông một câu trả đũa:

– Đẹp đi, cô ba. Nghèo mà ham.

Lập tức con Nhung quay phắt lại, há mồm thè lưỡi, hất mạnh đầu về phía Hải.

Chị Huy bảo:

– Thôi. Các con xuống nhà, để mẹ nói chuyện với chú.

Hải lảng lảng đi xuống dưới nhà. lát sau, con Nhung buồn tình cũng chạy xuống theo. Lúc này Tạo mới đw63 ý đến bé Thục đang

loay hoay nghịch những cục nước đá trong đáy ly, sau lưng mẹ. Nét mặt con bé dửng dưng, làm lì như không để ý đến ai từ nãy đến giờ. Tạo bước tới, bế bổng nó lên tay, hỏi:

– Thục còn nhớ chú Tạo không?
Sao không ra với chú?

Bé Thục rúc đầu vào ngực Tạo, không trả lời. Chị Huy nhìn con :

– Cháu ít nói lắm, chú, chả bù với con Nhung. Làm lì suốt ngày, giống anh Huy như tạc. Có lẽ tại hồi chị có mang cháu, anh Huy mất, chị buồn...

Tạo vuốt tóc con bé, tránh không nhìn chị. Chàng có ý nghĩ, chị đã lại bắt đầu dân dân nước mắt. Bàn

tay chàng tự nhiên dừng lại trên đầu bé Thục. Chàng cảm động: Tạo chợt có cảm tưởng mình vừa đụng chạm, sờ mó vào chính da thịt anh mình. Cái ý nghĩ đang ôm trong lòng một phần máu mủ của anh khiến chàng bùi ngùi, xúc động. Bây giờ đến lượt chính chàng nể tránh tầm mắt chị Huy: chàng cúi xuống, hôn nhẹ lên đầu đứa cháu.

Bỗng, từ dưới nhà, có tiếng con Nhung hét to:

- Muốn em mách chủ Tạo không? Thưa... chú... anh... Hải...

Nó ồm ờ ngừng lại. Có tiếng thẳng Hải đổ dành tán tỉnh rì rầm to nhỏ. Rồi tiếng con Nhung, khúc khích, thú vị.

Chị Huy hướng tầm mắt vào nhà trong, đoạn, quay sang Tạo:

– Chú xem. Các cháu chễnh chọc nhau tối ngày. Ông bà, các chú ở xa, chị thi lo làm công chuyện, không ai bảo ban, dạy dỗ, lắm lúc chị đến rầu.

Giọng chị Huy như một tiếng thở dài. Tạo nhìn ly đá chanh, đầu óc rỗng không. Ý nghĩ chàng như chợt rơi hẫng vào khoảng chân không lạnh ngắt. Chàng đưa ly nước lên, uống. Từng hớp nước mát rượi trôi đến đâu, Tạo cảm thấy rõ ràng đến đó. Năm ngón tay chàng in hằn chung quanh miệng ly bám đầy hơi nước mờ mờ.

Bé Thục ngồi trên lòng Tạo một lát, lẳng lặng tụt xuống, mon men

ra với mẹ, tiếp tục vầy vò ly nước đá.

Tạo hỏi:

– Bao lâu cháu Quang và một lần, chị?

– Chúa nhật và ngày lễ cháu được về. Để cháu ở nội trú như vậy chị cũng buồn, nhưng cháu đỡ lêu lổng. Nếu không ngại nhà thừa người, chị cũng đã cho cháu Hải vào đó. Ở nhà, cháu hư lắm.

Tạo nói :

– Hồi chị cho cháu vào nội trú, em thấy thày có vẻ không vui.

Tạo nhìn vu vơ ra cửa. Thực ra, chàng muốn nói, hồi đó, cha chàng đau đớn: Ngoài nỗi buồn vì phải xa

đàn cháu, chỉ một mình Tạo hiểu, cha còn thấm thía sự bất lực của hoàn cảnh quần bách trong gia đình. Chàng buồn tủi lây nỗi buồn tủi ngấm ngấm, âm ỉ của cha.

Chị Huy nói :

- Chị biết. Hồi đó thày không được vui cũng như hồi chị xin ra ở riêng. Thực ra, không bao giờ chị muốn các cháu rời xa ông bà, các cô, các chú. Nhưng, chú thấy đó: thày mẹ thì già, nhà ta lại thanh bạch, còn một đàn em đang đi học, chị tính sao hơn. Giá còn anh Huy...

Chị lần trong túi áo, lôi ra một chiếc mùi xoa, đưa lên mắt. Giọng chị không được tự nhiên:

- Hôm giỗ anh Huy, nhìn đến

một đàn con dại, nghĩ tới cha mẹ, anh em, chị đau lòng quá chú ơi...

Những tiếng nói cuối cùng của người chị dâu, Tạo nghe không rõ. Bây giờ chị khóc thực sự. Chị giấu mặt vào hai cánh tay khoanh trên đầu gối. Những tiếng nấc bật lên nghẹn ngào, tức tưởi. Chị khóc như người đã phải nén nhịn quá lâu, bây giờ hết kìm nổi nữa. Bỗng dưng. Tạo đâm bối rối. Những giọt nước mắt của chị đẩy chàng đến chỗ hoang mang, khó xử. Câu nói vừa rồi, Tạo nghe như lời khiển trách, không phải khiển trách anh Huy, nhưng là khiển trách những người còn sống. Tạo thấy cha đã có lý để đau lòng. "Chị đau lòng quá chú ơi..." Giữa cha và chị, Tạo không dám chắc, nỗi đau lòng nào nhiều thấm

thía hơn. Trước đây, thỉnh thoảng Tạo vẫn thường nghe có người nói rằng chị Huy khôn ngoan tới mức gần như giả dối. Lời nói của chị có thật đã chứng minh được điều đó không? Những giọt nước mắt chảy quá dễ dàng mang bao nhiêu phần rung động thật tình vì cái hình ảnh anh chàng? Tạo không dám thử dự đoán. Dù câu trả lời thế nào cũng vẫn cứ là xúc phạm, hỗn hào với chị; là làm tổn thương đến người đàn bà đã chịu quá nhiều đau khổ. Tạo nhìn đôi vai rung động, dáng người thu nhỏ của chị Huy. Chàng tin nơi lòng chị.

Tạo đứng dậy, rời khỏi ghế, đi vơ vẩn quanh phòng, ngắm nghía những món đồ xinh xinh, lạ mắt. Tiếng khóc của chị đuổi theo từng

bước chân chàng. Tạo thăm hiểu, phải một lúc lâu chị mới ngừng được. Chàng đi mỗi lúc mỗi xa về phía cuối phòng, đầu óc mung lung, rối loạn. Một mảng nắng xuyên qua khuôn cửa sổ nhỏ bên hông gian nhà, nằm vuông vắn trên lớp đá hoa, lung linh, sáng chói. Những hạt bụi nhỏ li ti bay xôn xao, đầy dẫy trong luồng ánh nắng như những con trùng hồi hả tìm đường trốn chạy. Tạo nhìn vào đó, cố gắng không nghe tiếng khóc chị Huy.

Đến trước cái tủ đứng, trên nóc là bàn thờ anh Huy, Tạo dừng hẳn lại, ngửa cổ trông lên: anh Huy vẫn đứng đó. Từ bốn năm nay, anh vẫn đứng im như thế trong bộ com-lê xám, ca-vát đen, bàn tay trái cầm

hững hờ cái mũ dạ, nét mặt nghiêm trang, tư lự. Anh không nhìn thẳng phía trước, nhưng nhìn hơi chệch qua bên, ánh mắt đăm chiêu, mơ mộng như đang theo dõi điều gì mơ hồ, chấp chới mãi tận ngoài xa. Có phải vì vậy mà ngày xưa, anh tự cho phép mình phiêu bạt, lang thang quá sớm? Anh là con cả, hơn Tạo nhiều tuổi, lại rất ít khi có mặt ở nhà nên cái "ngày xưa" của anh, Tạo biết một cách rất ư mờ nhạt. Anh chỉ xuất hiện thấp thoáng ở trong tuổi thơ của Tạo. Bóng dáng anh hầu như không hề liên quan, dính dáng gì đến khóm tre, bụi trúc... trong làng; càng không dính dáng gì đến con diều Tạo thả ngoài đồng cùng tụi thằng Sơn, thằng Tý, vào những buổi chiều mùa Hạ. Những món đồ chơi hay

hay, lạ mắt (một con cóc, vắn dây cót, nháy chồm chồm; cái ô tô bé xíu, không người lái, chạy bon bon trên nền gạch; con khỉ đánh trống; những con ốc thật to nổi vân xanh, đỏ v. v...) lâu lâu anh đem về từ một miền xa xôi nào, không làm nên một hình ảnh vững vàng, rõ rệt về anh, nơi tâm trí Tạo. Hồi đó, ở nhà, mọi người cũng ít nhắc nhở đến anh, coi anh gần như không có. Tạo lờ mờ cảm thấy cha chàng không mấy ưa anh. Mãi về sau, Tạo mới thực hiểu, ông chỉ không ưa nếp sống của anh. Tình thương dành cho anh, ông giấu kín trong lòng.

Suốt quãng đời thơ ấu, chỉ một lần Tạo được sống bên anh Huy lâu nhất. Đó là lần, sau gần hai năm

bật vô âm tín, một hôm, anh thành linh trở về, dắt theo sau một người con gái. Thế nhưng, lần đó anh Huy lại không quan tâm đến Tạo. Tạo ngờ là anh cũng chẳng buồn quan tâm đến ai hết, anh mãi khóc lóc, van xin cha mẹ cho phép anh lấy người con gái kia làm vợ. Đó cũng là lần đầu tiên Tạo được nhìn tận mắt anh Huy khóc lóc một cách quá sức tận tình ở ngay trước mặt mọi người. Trông anh tức cười, thảm hại. Những món đồ chơi của Tạo bỗng dừng lại như giảm đi ít nhiều cao quý. Đối với một người như cha, dĩ nhiên anh Huy có tổn hơi nhiều nước mắt. Tuy nhiên, cuối cùng anh cũng được như ý nguyện. Sau này, có lẽ suy đi nghĩ lại, anh bỗng thấy tiếc những giọt nước mắt của mình đã đổ quá nhiều hôm

đó, để đổi cho được chị Huy, cho nên, không đầy ba tháng, sau khi có vợ, anh bèn ẵm chị đi đâu mất biệt. Đối với anh, cuộc trao đổi, như thế, cũng tạm coi như sòng phẳng. Ở chốn xa xăm, chắc anh cũng được hài lòng.

Tạo cũng không biết đích xác từ đâu, trong những năm kế tiếp, chàng hay được tin tức về anh. Tin tức lại cũng mơ hồ, bất nhất. Khi, chàng nghe tin anh hiện làm chủ một khách sạn to lớn ở đâu mãi tận trong Nam. Khi khác, chàng lại nghe nói, vợ chồng anh Huy bây giờ lang thang, rách rưới lắm rồi: anh phải đi làm phu mở ở mạn Lào Cay, Yên Bái; chị thì ngày ngày phải đội rổ xôi đi bán phụ giúp với chồng. Cũng có lần Tạo được biết,

sau khi từ giã quê nhà, được ít lâu, anh Huy thu xếp để chị trông nom một cửa hàng tạp hóa thật to ở miệt Nha Trang, còn anh đi theo giúp việc cho chiếc tàu buôn, đêm ngày lên đênh trên mặt biển, qua hết tỉnh này tỉnh khác, chu du hết nước nọ đến nước kia, thoi thì mặc sức vẫy vùng, bay nhảy. Một thời lại có tin đồn, dường như anh đã tham gia phong trào kháng chiến, bị người Pháp bắt bỏ tù, hiện anh ở ngoài Côn Đảo, sống chết chưa rõ thế nào...

Tất cả những mẩu chuyện rải rác đây đó về anh, Tạo thâu lượm được, cũng không ghi khắc đậm hơn hình ảnh của anh trong tâm hồn Tạo. Nhưng chúng lại vẽ ra trong trí óc chàng một cuộc sống bấp bênh, mơ

hồ mà thật tung bừng, sôi nổi, hứa hẹn nhiều "pha" kỳ thú. Tạo hướng tầm mắt về anh như hướng về một nơi nào huy hoàng, quyến rũ. Dầu một anh Huy có thực sự thế nào, đối với chàng, vẫn cứ là người có đủ những nét đáng yêu, đáng làm cho chàng ao ước. Tạo bằng lòng với những ghi nhận hàm hồ về một cuộc đời phong phú, tô điểm chập chờn chung quanh người anh ít khi thấy mặt. Bên cạnh một nỗi bất bình thầm lặng của cha, Tạo nghe trong lòng gợn lên ít nhiều thán phục. Lâu dần, Tạo tin, anh Huy có thể làm được tất cả những điều như là người ta đã nói về anh; anh là tất cả những hình ảnh huy hoàng, rực rỡ đó.

Phải đợi đến 5, 6 năm sau, khi

gia đình chàng đã di cư vào Nam và đã coi như mất tích hẳn anh, một hôm, bất thần nhận được thư anh (không ai biết tại sao anh có địa chỉ) cả nhà mới cùng bừng nhớ đến anh té ra anh đang đóng "lon" Trung sĩ ở ngoài Đà Nẵng. Sau này, thư từ qua lại, Tào biết thêm, từ khi đem theo người vợ mới cưới ra đi, anh làm thư ký đánh máy cho một sở tư ở tỉnh Thái Bình. Như vậy mấy năm. Cuộc đời đang được êm đềm bình thản thì anh bỗng bị người ta chặn bắt, đưa đi Quảng Yên làm lính. Và từ ngày "làm lính", anh may mắn có nghề (do anh tự học) nên được ngồi ở văn phòng, ngày ngày cặm cụi bên cái máy chữ, cho đến bây giờ. Tào ngạc nhiên hết sức khi thấy cha chàng không hề ngạc nhiên chút nào về

sự phát giác mới này ở người con lớn. Trước, sau, ông vẫn giữ một thái độ thản nhiên, trầm mặc. Ông thản nhiên như thể ông đã biết trước cả rồi; Con cái làm gì, đưa nào ra sao, ông đều biết hết cả rồi. Bởi thế cho nên, từ trước đến nay, không một người nào tìm thấy ở ông một sự bộc lộ ồn ào; một cử chỉ, lời nói tỏ bày tình cảm có tính cách vội vàng, xúc nổi. Mỗi tiếng ông nói ra, mỗi hành vi ông xử sự là mỗi được ông dẫn đo, cân nhắc, suy nghĩ kỹ càng. Mọi người trong gia đình cùng cho là ông vô tình, khe khắt, không biết thương xót vợ con. Riêng Tạo, chàng tin là cha đã phải cố gắng nén lòng, dìm hết vào trong mọi vui, buồn, thương, ghét... để chỉ riêng một mình ông mằn mò, nghiền ngẫm. Như thế,

đối với anh Huy trước kia, và đối với chị Huy sau này, Tạo chắc, cha chàng mới chính là người thương xót, đau buồn nhiều hơn hết thảy.

Về phần Tạo, "người lính" nơi anh Huy, mới đầu gây cho chàng nhiều ngỡ ngàng, thất vọng. Chàng nghe trong lòng như trải rộng ra một sự đổ vỡ ngấm ngầm, sâu xa, chua chát: cái cuộc đời phong phú của người anh bao năm chàng ngưỡng vọng, phút chốc vụt trở nên nghèo nàn, thảm hại. Như những tia sáng lung linh, rực rỡ của trái hỏa châu, một khi tắt đi, chỉ còn trơ lại thỏi sắt đen xì, xấu xí. Chàng vừa thương vừa giận anh Huy, như thế chính anh là người đã gạt gẫm chàng.

Kịp đến khi Tạo biết suy nghĩ, hiểu được đôi chút về anh, thông cảm với anh, thì anh lăn đùng ra chết. Cuộc sống của anh khơi ra nhiều điểm mù mờ, bí mật, nhưng đến cái chết của anh thì lại hết còn điều gì có thể làm ai nghi hoặc. Nó quá minh bạch, rõ ràng: một buổi chiều mưa, chiếc xe G.M.C. chở anh đi làm về, chạy quá nhanh, đường trơn, lật nhào xuống ruộng. Anh chết.

Như vậy, ròng rã ba mươi bốn năm anh có mặt ở đời, hai bàn tay có lẽ cũng còn thừa vài ba ngón nếu dùng để đếm những cuộc gặp gỡ giữa anh và Tạo. Cho nên, ngày nay, mỗi lần đến thăm chị Huy, nhìn tấm hình anh trên nóc tủ, nơi bàn thờ, Tạo không sao tránh được

cảm tưởng thấy anh xa lạ. Mỗi tới bây giờ, trong cuộc sống, đôi lúc chàng vẫn ngạc nhiên khi chợt nhớ ra, mình cũng đã từng có người anh ruột là anh. Tạo ngạc nhiên như hồi cách đây mấy năm, chàng đã ngạc nhiên khi, vào một buổi tối, một người đàn bà bụng mang dạ chửa, mặt mũi bơ phờ, dắt theo ba đứa con thơ với những vành khăn trắng, mới, thành linh tìm đến nhà chàng, báo tin anh Huy đã chết.

Lần ấy, không có anh Huy nên chị có dịp ở lại làm dâu nhà chàng cho mãi đến ngày chị đã sinh nở, mua được một cái máy khâu, tậu được căn nhà nho nhỏ. Những lần trở về hiếm hoi, rời rạc của anh ở thửa xa xưa liệu có liên can, ảnh hưởng chút nào đến việc chị Huy

xin được ở riêng, sau này? Hoàn cảnh nghèo nàn, thanh bạch của gia đình chàng phải chăng là cái lý do duy nhất khiến chị bằng con bé cái ra đi, như lời chị vừa giải thích? Ở điểm này, Tạo lại cũng nghe phong phanh nhiều luồng dư luận khác nhau trong đám họ hàng. Chị đã dời khỏi nhà chàng một thời gian lâu, những tiếng bàn tán xôn xao của các bà cô, bà thím, bà mợ, bà dì... vẫn còn nổi lên xầm xì không ngớt. Người thì cho rằng, trước kia chị đã không từng làm dâu, cho nên ngày nay dĩ nhiên là chị cảm thấy chơ vơ, lạc lõng bên họ nhà chồng; chị ngượng với bà con cô bác bên chồng nên muốn ở riêng để hạn chế bớt những dịp tới, lui, tiếp xúc. Kẻ lại bảo, sở dĩ chị xin ở riêng là vì trong “lưng” chị

có “của chìm của nổi”, chị ngại gia đình nhà chồng nhòm ngó. Người giản dị hơn, nghĩ rằng anh em bên chị vào Nam cũng đông, chị cần có một chỗ ở rảnh raug như thế để sự đi lại khỏi gặp những điều khó khăn, bất tiện. Giữa lúc mọi người đang tạm bằng lòng với những giả thuyết như vậy thì trong đám họ hàng bỗng lại nổi lên một lời quyết đoán: cái sự rút lui của chị khỏi tầm kiểm soát của cha mẹ chồng, rõ ràng chỉ vì chị muốn dọn đường để còn tính chuyện “bước thêm bước nữa”. Lời quyết đoán vừa được nêu lên, liền được các bà, các cô trong họ tiếp đón một cách ân cần, niềm nở. Không ai bảo ai nhưng mọi người như ngầm đồng ý với nhau, bỏ qua những giả thuyết trước để cùng chú tâm theo dõi

xem cái “bước nữa” chị sắp “bước thêm” nó sẽ ra sao. Với một quyết tâm như vậy, mọi người để ý đến từng chi tiết hết sức nhỏ nhặt xảy ra ở trong cuộc sống thường ngày của chị: tấm áo dài chị mới may, mặc về nhà hôm giỗ ông, màu đã có vẻ tươi hơn những cái áo trước; dường như chị cũng có đánh sáp môi; a ! Đạo này chị đã chịu bỏ quần đen, đi đâu đã mặc quần trắng; đầu tóc xem ra có phần gọn gàng, óng mượt... Thôi thì nhất nhất cái gì dính liền với chị đều được lưu tâm, xét nét. Những tấm áo dài; màu son đậm, lọt v.v... không ngớt gây ra những lời thì thầm, to nhỏ. Và qua con mắt mọi người, bất cứ cái gì khác đi. chút ít nơi chị cũng đều có nghĩa là càng lúc chị càng tiến gần đến chỗ dứt khoát nhận thêm

người đàn ông nữa trong đời, thay thế cho người đã khuất.

Tạo không có mặt ở nhà nên không chứng kiến thường xuyên những lời đàm tiếu. Tuy nhiên, lâu lâu được phép về thăm gia đình, chàng lại được nghe vài điều mới lạ. Chẳng hạn, hồi đầu năm ngoái, chị Huy làm thêm cho gian nhà nhỏ của mình một căn gác lửng. Sau đó, có người đến xin thuê lại, lập tức đây đó xôn xao những lời dị nghị:

– Đàn bà con gái góa chồng lại đi ở chung với lại thanh niên hơ hớ! Đêm hôm cái gì xảy ra, có mà Trời biết!

Hoặc:

– Bà đặt, vẽ chuyện thuê nhà!

Cứ nói huých toẹt là “phải lòng” nhau lại đỡ mất công che đậy.

Có khi bằng một giọng mát mẻ hơn:

– Chị ấy còn đẹp quá mà. Ngoài ba mươi tuổi đâu gọi là già. Thời nay chồng chết hôm trước, hôm sau người ta lại có chồng liền. Đợi đến bây giờ, kể ra chị ấy cũng đã là người nết na đấy chứ.

Đằng sau những lời như thế, Tạo lờ mờ cảm thấy, mọi người như cùng thầm mong chị Huy gây ra chuyện gì không tốt để những lời nói của họ không bị trở thành vô duyên, trở trên và có tính cách vu oan, giá họa. Họ cùng nhau chờ đợi. Thế nhưng, chỉ ít tháng sau, anh giáo viên trẻ thuê nhà của chị

đã lại dòi đi đâu mất. Hỏi ra mới biết, anh này quá yếu chịu đựng. Anh ta than rằng căn gác mái tôn chị làm quá thấp, lại không có trần, thành ra anh ta cách Trời có hơn một thước. Mỗi lúc nghỉ trưa, anh ta ngỡ mình là miếng tóp mỡ hơ trên bếp lửa.

Sự yếu chịu đựng của người thày trẻ không ngờ lại đưa mọi người đến chỗ ngỡ ngàng, chưng hửng: chẳng có chuyện gì không hay, xảy ra giữa chị và anh ta hết.

Riêng phần Tạo, sự ra đi của người giáo viên tự nhiên lại khơi ra trong lòng chàng một niềm thanh thoi, nhẹ nhõm. Chàng thấy yên tâm, tựa hồ, từ ít lâu nay, chính chàng chứ không phải chị Huy

đã phải gánh chịu những lời dèm pha, dị nghị. Nhiều khi suy nghĩ về chị, Tạo thường băn khoăn, tự hỏi, không biết cái thái độ đó bên họ nhà chàng có góp phần vào công việc làm cho những giọt nước mắt của chị chảy ra được dễ dàng hơn? Nó có giúp chị cảm thấy rõ hơn những nỗi đắng cay, tủi nhục ở đời? Tạo không tin, những “lời ong tiếng ve” loại đó lại không lọt vào tai chị. Vậy thì tại sao chị lại nhất định không đưa ra lời phản đối? Chị muốn trả lời bằng hàng nước mắt ngấn, dài; khi ồn ào, sôi nổi; lúc lặng lẽ âm thầm; hay bằng thái độ cắn răng chịu đựng? Chị nghĩ thế nào về cái đám đông phát ra những lời về chị? Liệu chị có nghĩ là họ quá ư lắm điều, tồi tệ? Hay chị đã vượt lên trên những

lời như thế: chị đã không thêm quan tâm, chấp nhất? Hoặc giả là chị nghĩ rằng, sở dĩ mọi người bàn tán, nghi ngờ về chị, xét cho cùng, chẳng qua cũng chỉ là vì họ muốn giữ gìn cho chị; họ nói lên mối lo âu, phập phồng của đàn con chị; và biết đâu, lại chẳng là mối lo âu của ngay chính họ. Có thật chị Huy đã nghĩ như vậy? Có thật chị đã đặt mình ở trên cái luồng dư luận hồ đồ và cay nghiệt đó? Dầu chị có nghĩ thế nào, ở điểm này, Tào lại cũng tìm thấy được nơi chị một điều để chàng tôn kính: trong thái độ lặng thinh của chị, hàm chứa rất nhiều ý nghĩa khoan dung, chịu đựng.

Chịu đựng? Chị Huy đã từng chịu đựng? Từ ngày anh Huy qua đời, kiểm điểm lại, Tào thấy, quả

thật chị Huy đã phải chịu đựng quá nhiều. Chị chịu đựng không chỉ riêng gì những người quanh chị bởi vì, nghĩ cho cùng, một vài ý nghĩ hồ đồ, dăm ba lời đồn đại bâng quơ, dẫu sao cũng vẫn chỉ là những thứ hời hợt bên ngoài. Chúng trơn trượt hết, không thể làm cho thay đổi, xóa mất hẳn đi những gì chị có ở tận thâm tâm nhưng chị còn phải chịu đựng, chống trả ngay cả với những đòi hỏi ngấm ngầm, những nhu cầu khẩn thiết ở chính nơi con người chị. Tạo tin như vậy. Cho nên, mỗi lần trở về, tìm tới thăm chị, thấy chị từ bao năm rồi vẫn không thay đổi – không hề thay đổi cả đến một cái hình dáng bên ngoài – Tạo lại nghe lòng dâng lên một niềm ái ngại, thân thiết mà cũng cảm động vô cùng. Chàng như một

người sống nơi thành thị đã lâu, hàng ngày tiếp xúc, gặp gỡ toàn là những chiếc váy ngắn, váy dài; sơ mi cụt tay cổ tròn, cổ bẻ... Một hôm, tình cờ bắt gặp tấm áo đồng lam khoác trên mình một bà cụ già đầu chít khăn vuông mỏ quạ, đeo dải yếm nâu: hình ảnh còm cõi, lạc loài mà thật quá chùng thân yêu, gần gũi. Chị Huy cũng đã gọi ra một cái hình ảnh lạc loài như vậy. Ngày xưa, khi theo anh Huy về nhà, Tào nhớ, chị mặc chiếc áo dài nâu, hai bên hông thò ra hai cái đuôi vạt của cái áo trắng mặc lót bên trong; tóc chị chải vượt hẳn lên, xuôi ra đằng sau, tụ lại, làm thành một cái búi tó to hơn quả cam, đong đưa theo từng bước chân của chị. Bây giờ, sau cả mấy chục năm trường, cuộc sống đã phơi bày ra

biết cơ man nào thay đổi, chị Huy vẫn giữ nguyên lành một cái búi tóc ở phía đằng sau, nơi ngang lưng chị; chị vẫn giữ được chiếc áo cộc trắng dài tay, tầm thường, giản dị, không có cổ bẻ, cổ tròn, không có chút eo, chút ết. Như vậy không đáng lạ sao? Không là một sự hiếm thấy hay sao? Tào có cảm tưởng, cuộc đời với những tráo trở, xoay vần rồi rít tít mù từ bấy đến nay, vẫn không mảy may vấy lên người chị chút nào thay đổi. Chị như tách biệt hẳn ra, riêng rẽ một mình, bình tĩnh đứng nhìn nhịp sống xô bồ quay cuồng, đảo lộn. Giữa lúc mọi người vội vàng, hối hả, chen chân đi làm sở nọ, sở kia; lòng tìm cho được những tờ “đôn” xanh, “đôn” đỏ, chị vẫn nhẫn nha, từ tốn, ngày ngày cặm cụi bên chiếc máy khâu,

chắt chiu, góp nhặt từng đồng để vừa nuôi đàn con dại, vừa làm nên cửa nên nhà. Sống giữa thời buổi tìm ra cho được một người đàn bà trung thành với người còn sống, đã là một chuyện khó khăn, chị vẫn âm thầm chịu để những giọt nước mắt của mình chảy ra cho người đã chết; chị vẫn nhất định không bắt con mình phải gọi một người không đẻ ra chúng, bằng cha.

Như thế, cha chàng đã có lý không, khi ông bảo, chẳng nên lấy làm quan trọng cái tính so kè, bủn xỉn; cái nét khôn ngoan giả dối của chị? Chỉ nên coi đó như một khí giới chị buộc lòng phải dương ra để tự che chở, chống đỡ trước cuộc đời. Như vậy cũng đã là quá thiệt thòi cho chị.

Và phải chăng, những lời dị nghị hàm hồ, những mối nghi ngờ láo lếu trước kia của người trong họ, lại đã làm cho đẹp thêm tấm lòng của chị?

Ngày xưa, đối với anh Huy, Tạo đã một lần lầm lẫn về những hình ảnh huy hoàng viền quanh cuộc đời lên đênh chìm nổi. Bây giờ, chàng thầm hy vọng, chàng sẽ có thể thực sự tìm ra một niềm phong phú của cái giá trị lâu dài, nằm trong cuộc sống tầm thường, nhỏ nhoi của chị; và nằm ngay trong lòng chị,

Mảng ánh sáng nằm dưới nền nhà đã ngả dài hơn, biến thành hình chữ nhật. Tạo giẫm chân lên đó, đến bên cửa sổ, nhìn ra ngoài,

bật diêm châm. Ánh nắng dội lên một nửa người chàng. Những tiếng khóc tức tưởi của chị Huy đã dứt từ lâu. Chị đang đơm cúc cho cái áo chị nhận may, trên chiếc đi-văng, phía sau lưng Tạo. Anh em thằng Hải vừa ngồi giở cuốn album coi ảnh với chàng, bây giờ đang lo “thiết lập” đường rày cho cái xe lửa tí hon, ở một góc nhà.

Tạo quay lại, nói to:

– Đứa nào hồi nãy nói muốn về thăm ông bà, xin phép mẹ, chú cho về.

Chị Huy vụt nhìn lên:

Chú ở đây đã. Chị xin lỗi: lỡ hẹn người ta chiều nay giao đồ, phải làm cho xong. Đợi chị một chút.

Tụi trẻ vội bỏ đồ chơi, chạy lại phía chàng, miệng nhao nhao:

– Cháu.

– Cháu, chú.

– Mẹ cho con đi với chủ, nghe, mẹ.

Chị Huy bảo :

– Ừ. Mẹ cho đi hết. Nhưng về nhà không được phá ông bà. Chúng mày đi đâu thì như lũ quỷ.

Thằng Hải thích chí, nói nhỏ với Tào:

– Vậy đánh cờ thiệt hả, chú.

Tào mỉm cười, gật đầu. Tiếng con Nhung:

– Anh Hải liều mạng quá ta! Hy sinh đôi đầu gối thiệt ta!

Chị Huy lườm con Nhung:

– Lém! Chỉ được cái lém là không ai bằng. Lười như hủi! Về nhà, không rửa bát cho bà, “tôi” thì cứ phết vào đít.

Tạo cú xuống, ghé tai bé Thục:

– Thục ra rửa mặt rồi đi với chú. Chú mua cho Thục nhiều bánh. Chịu không?

Cho Thục khẽ “dạ” một tiếng, chạy ra với mẹ, đòi thay quần áo mới.

Chị Huy bảo :

– Tất cả phải vào tắm rửa sạch

sẽ đi đã. Chiều mới về. Chú còn ở đây với mẹ.

Cả bọn chạy ùa vào nhà sau, reo hò ầm ĩ. Tào nhìn theo đàn cháu, lòng chột thấy vui. Chị Huy quay sang phía Tào :

- Chiều nay chú Tào có bận gì không?

Chàng nhìn lại. Nghĩ đến cái hẹn với Nga, Tào nói :

- Em cũng có chút việc.

- Việc gì vậy ?

Chàng mỉm cười, trả lời lấp lửng:

- Khi một người lính về phép thì thiếu gì việc, chị.

Chị Huy cũng cười:

– Các chú thì chỉ có mỗi một việc đi chơi với đào chứ gì. Thôi, ở đây dùng cơm với chị.

Giọng chàng lúng túng:

– Cám ơn chị. Chị cho em khi khác. Em lo hẹn với người ta chiều nay rồi.

Nét mặt chị có vẻ không được vui. Chị cúi đầu, đơm tiếp chiếc cúc trên tay. Một lát, chị lại ngẩng lên, bảo Tạo:

– Hôm giỗ anh, chú đã không về. Chiều nay chú ở lại đây để cho các cháu nó mừng. Máy khi chị mời được chú.

Tạo cười gượng gạo. Chàng thấy rõ là mình đã bị dồn vào thế bí: một khi chị đã nhờ đến anh Huy, chàng hết lý do từ chối. Chàng thầm nhủ:

“Thế là đi đứt một buổi xi-nê với Nga. Ngày mai thế nào cũng lại nhưc đầu vì nghe xỉ vả.”

Nghĩ ra một điều, Tạo xem đồng hồ, nói :

– Vâng. Em ở lại. Nhưng bây giờ còn sớm, em phải đi báo tin cho “đương sự”.

Chị Huy cười :

– Vậy chú. Chị biết, bao giờ chú cũng là người hiểu chị. Đi nhanh, chị đợi.

Tạo đã ra đến cửa, bỗng lại có tiếng chị Huy:

– Chú Tạo.

Chàng đứng khựng lại, nhìn lui. Chị nói:

– Hay chị đề nghị thế này: chú mời giùm chị cả người bạn của chú đến đây cho vui. Bạn gái càng hay, vì chị có người phụ bếp.

Tạo đứng yên ở cửa, dáng phân vân, ngần ngại. Đoạn, chàng lặng lẽ quay đi.

Mãi khi đã ra đến ngoài đường cái, Tạo mới giật mình, vòng xe trở lại. Chàng mỉm cười một mình: “Quê một cục! Ai lại đưa Nga đi bằng xe đạp! Ít ra cũng phải một cuốc taxi mới 'phải đạo' chứ. Ý

kiến của chị Huy thế mà hay. Nga rất nên gặp chị. Nàng có thể học được ở chị nhiều điều”.

(18-12-68)

